

BÁO CÁO
Tổng kết kỳ thi Olympic tháng 4 lần 1 cấp huyện
Năm học 2018 – 2019

Căn cứ Công văn số 3315/KH-GDDT-TrH ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức kỳ thi Olympic tháng 4 Trung học cơ sở cấp Thành phố lần 1 năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 1322/KH – GDDT ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch tổ chức các hội thi kỳ thi năm học 2018-2019 cấp trung học cơ sở và Công văn số 1510/GDDT ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nội dung thi học sinh giỏi lớp 9 và Olympic tháng 4 lần 1 cấp huyện năm học 2018 – 2019;

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết kỳ thi Olympic tháng 4 lần 1 cấp huyện năm học 2018 – 2019 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Công tác bồi dưỡng, ôn thi và tổ chức kỳ thi cấp huyện đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm chỉ đạo, đưa vào kế hoạch ngay từ khi có văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đúng tiến độ quy định; phân công công việc cụ thể cho từng thành viên để chuẩn bị cho kỳ thi; thành lập Ban Chỉ đạo, Hội đồng ra đề thi, Hội đồng in sao đề thi, các Hội đồng coi thi, chấm thi, thanh tra thi đúng quy định, đúng tiến độ.

- Hướng dẫn các trường trung học cơ sở chọn, lập danh sách thí sinh dự thi.

- Chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất cho kỳ thi diễn ra thuận lợi, an toàn, nghiêm túc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc lập danh sách thí sinh

Các trường đã lập danh sách thí sinh dự thi đúng đối tượng quy định. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế trong việc lập danh sách học sinh dự thi như: các trường nhập dữ liệu chưa đồng bộ về cách gõ chữ, sai họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh của học sinh. Công tác kiểm dò danh sách dự thi chưa nghiêm túc. Việc lập danh sách còn trùng tên thí sinh.

2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo và Hội đồng của kỳ thi

- Ban Chỉ đạo kỳ thi đã triển khai và tổ chức phân công chuẩn bị, tiến hành kỳ thi, kiểm tra giám sát chặt chẽ các khâu trong quá trình tổ chức kỳ thi theo đúng chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ. Đã tổ chức họp với lãnh đạo Hội đồng coi thi

để lưu ý một số vấn đề cơ bản trong nghiệp vụ coi thi trước khi tiến hành công việc. Tổ chức cho các tổ chấm thi nhận xét đề thi, đáp án, biểu điểm.

- Hội đồng ra đề và Hội đồng in sao đề thi: thực hiện nghiêm túc chức trách nhiệm vụ và sự chỉ đạo của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo kỳ thi; đảm bảo an toàn và bảo mật đề thi theo quy định.

Đề thi các môn có nội dung và mức độ được các tổ chấm đánh giá là sát chương trình, phù hợp với kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện.

- Hội đồng coi thi: thực hiện công tác coi thi nghiêm túc, đúng quy định, nhưng vẫn còn một vài giám thị coi thi chưa ghi đầy đủ dữ liệu vào biên bản coi thi cũng như chưa nghiêm túc trong khi làm nhiệm vụ tại phòng thi.

Tổng số thí sinh đăng ký dự thi là 414 học sinh; số thí sinh vắng mặt là 31 học sinh

- Hội đồng chấm thi: có mặt đầy đủ, thực hiện chấm thi nghiêm túc theo quy định; công tác hồi phách, lên điểm và tổ chức kiểm dò được thực hiện nghiêm túc, không mắc sai sót.

3. Đánh giá về công tác tổ chức kỳ thi

Công tác tổ chức được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy định. Tuy nhiên một vài giám thị thực hiện công việc chưa nghiêm túc.

4. Kết quả kỳ thi

a. Tính theo môn thi:

Stt	Môn thi	Số thí sinh dự thi	Số thí sinh đạt điểm 5 trở lên	Tỉ lệ (%)
1	Ngữ văn	62	39	62.9
2	Lịch sử	43	33	76.74
3	Địa lý	28	13	46.42
4	Anh văn	101	93	92.07
5	Toán học	94	34	36.17
6	Khoa học tự nhiên	55	00	00.00
	Tổng	383	212	55.35

b. Tính theo đơn vị trường:

Stt	Trường THCS	Số thí sinh đăng ký thi	Số thí sinh dự thi	Số thí sinh đạt điểm 5 trở lên	Tỉ lệ %
1	An Thới Đông	83	82	48	58.53
2	Bình Khánh	127	109	70	64.22
3	Cần Thạnh	48	46	34	73.91
4	Doi Lầu	21	20	12	60.00
5	Long Hòa	67	61	28	45.90
6	Lý Nhơn	18	18	6	33.33
7	Tam Thôn Hiệp	36	35	9	44.00
8	THCS – THPT Thạnh An	14	12	5	41.66
	Tổng cộng:	414	383	212	55.35

c. Kết quả: Học sinh đạt giải kỳ thi Olympic tháng 4 lần 1 cấp huyện

(Danh sách đính kèm)

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị Hiệu trưởng các trường đăng ký danh sách thí sinh dự thi cấp thành phố qua cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo theo tinh thần Công văn số 3315/KH-GDĐT-TrH ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức kỳ thi Olympic tháng 4 Trung học cơ sở cấp Thành phố lần 1 năm 2019, đồng thời tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm và chỉ đạo giáo viên bộ môn thực hiện tốt hơn nữa công tác bồi dưỡng học sinh nhằm đạt kết quả cao hơn cho kỳ thi Olympic tháng 4 lần 1 trung học cơ sở cấp thành phố năm 2019 và các năm học tới.

Trên đây là báo cáo tổng kết kỳ thi Olympic tháng 4 lần 1 cấp huyện năm học 2018 – 2019./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT: TP, PTP (THCS), các thành viên tổ THCS; Tổ Tài vụ (bà L.Trúc);
- Hiệu trưởng các trường THCS;
- Hiệu trưởng Trường THCS – THPT Thạnh An;
- Lưu: VT, THCS (D).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hoàng Mai

DANH SÁCH
HỌC SINH ĐẠT GIẢI KỲ THI OLYMPIC LẦN 1 CẤP HUYỆN
(Kèm theo Công văn số 173/BC - GDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Phòng GDĐT)

ST T	TRƯỜNG THCS	MÔN	LỚP	HỌ VÀ TÊN LỚT	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY THÁNG NĂM			NƠI SINH	ĐẠT
1	AN T ĐÔNG	Văn	6	LÊ THỊ THÚY	ANH	NỮ	05	09	2006	LONG AN	Giải KK
2	AN T ĐÔNG	Văn	6	VÕ NGUYỄN HỒNG	ANH	NỮ	27	01	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
3	AN T ĐÔNG	Văn	6	NGUYỄN THỊ CẨM	DUNG	NỮ	24	05	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
4	BÌNH KHÁNH	Văn	6	NGUYỄN THỊ NGỌC	HỒNG	NỮ	26	02	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
5	AN T ĐÔNG	Văn	6	NGUYỄN THỊ HUỲNH	HƯƠNG	NỮ	19	01	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
6	AN T ĐÔNG	Văn	6	PHẠM THỊ MỸ	LINH	NỮ	19	05	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
7	BÌNH KHÁNH	Văn	6	LÊ TRẦN THẢO	LINH	NỮ	02	3	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
8	LONG HÒA	Văn	6	LÊ UYÊN	MY	NỮ	23	9	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
9	BÌNH KHÁNH	Văn	6	TRẦN THỊ BẢO	NGỌC	NỮ	08	01	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
10	THẠNH AN	Văn	6	VÕ ÁNH	NGỌC	NỮ	26	9	2007	TIỀN GIANG	Giải KK
11	AN T ĐÔNG	Văn	6	HUỲNH THỊ YẾN	NHI	NỮ	13	09	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
12	LONG HÒA	Văn	6	LÝ PHI	PHI	NỮ	26	02	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
13	AN T ĐÔNG	Văn	6	TRƯƠNG VÕ PHƯƠNG	THÙY	NỮ	21	05	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
14	BÌNH KHÁNH	Văn	6	LƯƠNG NGUYỄN BẢO	TRÂM	NỮ	29	12	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
15	DOI LẦU	Văn	6	NGUYỄN THỊ THẢO	TRINH	NỮ	16	01	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
16	AN T ĐÔNG	Văn	6	NGUYỄN HOÀNG	TRUNG	NAM	24	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
17	LÝ NHƠN	Văn	7	THẠCH NGUYỄN TRÚC	ĐÀO	NỮ	20	01	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
18	LÝ NHƠN	Văn	7	NGUYỄN THANH	HẢI	NAM	10	02	2006	TIỀN GIANG	Giải III
19	LÝ NHƠN	Văn	7	CHÂU NGỌC THÚY	LINH	NỮ	23	08	2006	TIỀN GIANG	Giải III
20	CẦN THẠNH	Văn	7	PHẠM HUỲNH YẾN	NHI	NỮ	01	01	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
21	BÌNH KHÁNH	Văn	7	LÊ PHẠM THẢO	NHUNG	NỮ	24	7	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
22	BÌNH KHÁNH	Văn	7	NGUYỄN LÊ ANH	THI	NỮ	17	4	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
23	BÌNH KHÁNH	Văn	8	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	NỮ	22	4	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
24	AN T ĐÔNG	Văn	8	NGUYỄN NGỌC	HÀ	NỮ	17	08	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
25	BÌNH KHÁNH	Văn	8	TRƯƠNG THỊ HỒNG	HẠNH	NỮ	01	3	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
26	LONG HÒA	Văn	8	LÊ HỒNG PHÚC	HẬU	NAM	03	11	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
27	DOI LẦU	Văn	8	NGUYỄN THỊ MINH	HIẾU	NỮ	18	02	2005	LONG AN	Giải III
28	AN T ĐÔNG	Văn	8	TRẦN BẠCH TUYẾT	NGHI	NỮ	18	07	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
29	THẠNH AN	Văn	8	LÊ HỒ NGỌC THIÊN	NHÂN	NAM	13	6	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
30	AN T ĐÔNG	Văn	8	TRƯƠNG THỊ YẾN	NHI	NỮ	11	12	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
31	AN T ĐÔNG	Văn	8	NGÔ YẾN	NHI	NỮ	07	06	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
32	LÝ NHƠN	Văn	8	PHẠM THỊ KIỀU	NHƯ	NỮ	13	05	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
33	LÝ NHƠN	Văn	8	TRƯƠNG THỊ MINH	THƠ	NỮ	22	04	2005	TIỀN GIANG	Giải KK
34	LÝ NHƠN	Văn	8	HUỲNH THỊ HỒNG	THU	NỮ	15	03	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
35	BÌNH KHÁNH	Văn	8	VÕ CHÍ	THUẬN	NAM	02	01	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
36	AN T ĐÔNG	Văn	8	DUƠNG THỊ HUYỀN	TRẦN	NỮ	25	09	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
37	DOI LẦU	Văn	8	NGUYỄN THỊ THIÊN	TRÚC	NỮ	08	01	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
38	LONG HÒA	Văn	8	TRẦN THỊ THANH	TRÚC	NỮ	11	7	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
39	BÌNH KHÁNH	Văn	8	NGUYỄN LÊ THANH	VÂN	NỮ	25	4	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
40	CẦN THẠNH	Lịch sử	6	TRẦN ĐÌNH	BẢO	NAM	18	08	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
41	CẦN THẠNH	Lịch sử	6	LÊ HUỲNH PHƯƠNG	DUYÊN	NỮ	13	03	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
42	CẦN THẠNH	Lịch sử	6	VÕ THỊ NGỌC	HÂN	NỮ	22	08	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
43	BÌNH KHÁNH	Lịch sử	6	LÊ NGUYỄN GIA	HUY	NAM	12	9	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
44	BÌNH KHÁNH	Lịch sử	6	HUỲNH DANH HOÀNG	MINH	NAM	7	7	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
45	CẦN THẠNH	Lịch sử	6	LÊ THÚY	NGÂN	NỮ	16	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
46	DOI LẦU	Lịch sử	6	ĐẶNG PHƯỚC	TRẦN	NAM	08	03	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
47	DOI LẦU	Lịch sử	6	HỒ PHẠM THIÊN	VĂN	NỮ	07	05	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK

ST T	TRƯỜNG THCS	MÔN	LỚP	HỌ VÀ TÊN LỚT	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY THÁNG NĂM			NƠI SINH	ĐẠT
48	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	BÙI NGỌC TRÂM	ANH	NỮ	15	03	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
49	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	TRƯƠNG THỊ ANH	ĐÀO	NỮ	10	07	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
50	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	LÊ NGUYỄN THẢO	HÂN	NỮ	18	04	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
51	CẦN THẠNH	Lịch sử	7	NGUYỄN VÕ TUYẾT	NHI	NỮ	5	5	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
52	CẦN THẠNH	Lịch sử	7	NGUYỄN PHẠM ĐÌNH	BẢO	NAM	12	1	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
53	BÌNH KHÁNH	Lịch sử	7	TRẦN THANH	HOÀNG	NAM	16	7	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
54	BÌNH KHÁNH	Lịch sử	7	VÕ NGỌC KHÁNH	LINH	NỮ	13	6	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
55	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	NGUYỄN TRONG	NGHĨA	NAM	20	11	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
56	BÌNH KHÁNH	Lịch sử	7	VÕ THỊ HỒNG	NGỌC	NỮ	10	3	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
57	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	ĐẶNG THỊ HỒNG	NGUYỄN	NỮ	30	04	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
58	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	NGUYỄN VÕ THẢO	NHƯ	NỮ	07	01	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
59	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	ĐẶNG THỊ KIM	NHUNG	NỮ	31	05	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
60	BÌNH KHÁNH	Lịch sử	7	DƯƠNG TRẦN DIỄM	QUỲNH	NỮ	4	1	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
61	AN T ĐÔNG	Lịch sử	7	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THẢO	NỮ	23	04	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
62	BÌNH KHÁNH	Lịch sử	7	PHẠM ANH	THU	NỮ	15	11	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
63	AN T ĐÔNG	Lịch sử	8	BÙI HẢI QUỲNH	ANH	NỮ	04	09	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
64	AN T ĐÔNG	Lịch sử	8	TRẦN THANH	HÒA	NAM	08	02	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
65	LONG HÒA	Lịch sử	8	HUỖNH HUY	HOÀNG	NAM	10	5	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
66	AN T ĐÔNG	Lịch sử	8	PHẠM ANH	KIỆT	NAM	08	06	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
67	AN T ĐÔNG	Lịch sử	8	NGUYỄN NGỌC	LÂM	NAM	21	03	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
68	AN T ĐÔNG	Lịch sử	8	NGUYỄN TRẦN NHƯ	QUỲNH	NỮ	12	04	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
69	AN T ĐÔNG	Lịch sử	8	TRẦN THANH	SANG	NAM	17	11	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
70	LONG HÒA	Lịch sử	8	VÕ PHÁT	TÀI	NAM	20	9	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
71	AN T ĐÔNG	Lịch sử	8	ĐẶNG THỊ THANH	THẢO	NỮ	16	02	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
72	THẠNH AN	Lịch sử	8	NGUYỄN LÊ NHƯ	Ý	NỮ	1	3	2005	BÌNH ĐỊNH	Giải KK
73	BÌNH KHÁNH	Địa lý	6	NGUYỄN VĂN	KHÁNH	NAM	20	6	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
74	BÌNH KHÁNH	Địa lý	6	LÊ MINH	KHÔI	NAM	21	8	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
75	BÌNH KHÁNH	Địa lý	6	BÙI NGUYỄN BẢO	NGỌC	NỮ	21	08	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
76	BÌNH KHÁNH	Địa lý	6	LÊ THỊ THÁI THU	THỦY	NỮ	4	9	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
77	BÌNH KHÁNH	Địa lý	6	NGUYỄN KHÁI HOÀNG	TRIỀU	NAM	14	9	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
78	BÌNH KHÁNH	Địa lý	7	TRẦN XUÂN	MAI	NỮ	9	12	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
79	BÌNH KHÁNH	Địa lý	7	LÊ HOÀNG	NAM	NAM	3	3	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
80	BÌNH KHÁNH	Địa lý	7	DƯƠNG NGỌC	THÙY	NỮ	30	6	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
81	BÌNH KHÁNH	Địa lý	8	HUỖNH PHƯỚC	ĐỨC	NAM	30	10	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
82	BÌNH KHÁNH	Địa lý	8	LÊ QUỐC TRUNG	DŨNG	NAM	22	11	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
83	BÌNH KHÁNH	Địa lý	8	PHAN KIM	HOÀNG	NỮ	6	4	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
84	BÌNH KHÁNH	Địa lý	8	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC	NAM	27	8	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
85	BÌNH KHÁNH	Địa lý	8	NGUYỄN QUỐC	XANH	NAM	2	8	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
86	CẦN THẠNH	A. văn	6	HOÀNG VÕ THÚY	AN	NỮ	10	12	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
87	DOI LẦU	A. văn	6	PHAN THỊ XUÂN	ĐÀO	NỮ	09	05	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
88	LONG HÒA	A. văn	6	TRẦN KỶ	ĐẠT	Nam	14	6	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
89	CẦN THẠNH	A. văn	6	DƯƠNG NGỌC THÙY	DUYÊN	NỮ	19	4	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
90	CẦN THẠNH	A. văn	6	KIỀU NGỌC LINH	DY	NỮ	10	7	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
91	DOI LẦU	A. văn	6	BÙI THỊ DIỄM	HẰNG	NỮ	12	02	2007	LONG AN	Giải II
92	DOI LẦU	A. văn	6	CAO THỊ HUỖNH	HƯƠNG	NỮ	20	01	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
93	LONG HÒA	A. văn	6	TRẦN THỊ QUỲNH	HƯƠNG	Nữ	01	5	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
94	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	NGUYỄN VĂN	KHÁNH	NAM	2	9	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
95	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	TRẦN GIA	KHIÊM	NAM	26	5	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
96	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	TRẦN ĐẶNG	KHOA	NAM	3	5	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
97	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	ĐÌNH KIM TRÚC	LAM	NỮ	21	9	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III

ST T	TRƯỜNG THCS	MÔN	LỚP	HỌ VÀ TÊN LÓT	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY THÁNG NĂM			NƠI SINH	ĐẠT
98	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	HUỲNH NHẬT	MINH	NAM	03	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
99	CẦN THẠNH	A. văn	6	NGUYỄN NGUYỆT	MINH	NỮ	2	5	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
100	LONG HÒA	A. văn	6	NGUYỄN HỒ NHẬT	MINH	Nam	31	8	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
101	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	NGUYỄN BẢO	NGỌC	NỮ	7	7	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
102	CẦN THẠNH	A. văn	6	PHẠM KHÁNH	NGỌC	NỮ	28	6	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
103	CẦN THẠNH	A. văn	6	PHẠM CỎ THY	NHÃ	NỮ	28	2	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
104	CẦN THẠNH	A. văn	6	NGUYỄN THÀNH	NHÂN	NAM	7	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
105	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	NGUYỄN THỊ NGỌC	NHI	NỮ	29	1	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
106	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	LÊ HUỲNH LAN	PHƯƠNG	NỮ	16	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
107	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	NGUYỄN PHÚC MINH	QUANG	NAM	15	10	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
108	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	LÊ HƯƠNG NHÃ	QUYÊN	NỮ	9	1	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
109	CẦN THẠNH	A. văn	6	NGUYỄN HOÀNG MAI	THANH	NỮ	11	2	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
110	CẦN THẠNH	A. văn	6	VŨ NGUYỄN DẠ	THẢO	NỮ	5	1	2007	QUẢNG NGÃI	Giải II
111	LONG HÒA	A. văn	6	NGUYỄN PHÚC	THỊNH	Nam	23	03	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
112	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	PHẠM PHAN TRUNG	THÔNG	NAM	27	7	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
113	BÌNH KHÁNH	A. văn	6	HỒ QUỐC	THÔNG	NAM	27	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
114	CẦN THẠNH	A. văn	6	HUỲNH LÊ THANH	THƯ	NỮ	3	5	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
115	LONG HÒA	A. văn	6	LÊ NGUYỄN MINH	THƯ	Nữ	20	5	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
116	CẦN THẠNH	A. văn	6	SÂM THỊ BẢO	THY	NỮ	26	9	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
117	CẦN THẠNH	A. văn	6	NGUYỄN BẢO	TRÂM	NỮ	21	10	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
118	LONG HÒA	A. văn	6	NGUYỄN THỊ BÍCH	TRÂM	Nữ	01	02	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
119	CẦN THẠNH	A. văn	6	LÊ NGUYỄN NGỌC	TRÂN	NỮ	21	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
120	AN T ĐÔNG	A. văn	6	NGUYỄN THỊ TÚ	TRINH	NỮ	02	01	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
121	AN T ĐÔNG	A. văn	6	TRẦN NGỌC THỦY	TRINH	NỮ	11	02	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
122	AN T ĐÔNG	A. văn	6	DUƠNG HỒNG THỦY	TRÚC	NỮ	31	08	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
123	CẦN THẠNH	A. văn	6	TRẦN VŨ THỦY	TRÚC	NỮ	21	4	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
124	LONG HÒA	A. văn	6	LÊ HUỲNH XUÂN	TRÚC	Nữ	17	8	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
125	AN T ĐÔNG	A. văn	6	NGUYỄN NGỌC THẢO	VY	NỮ	25	12	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
126	CẦN THẠNH	A. văn	6	ĐÌNH THỊ HẢI	YÊN	NỮ	8	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
127	AN T ĐÔNG	A. văn	7	TRẦN LÊ PHƯƠNG	ANH	NỮ	18	01	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
128	AN T ĐÔNG	A. văn	7	NGUYỄN KHÁNH	ĐOAN	NỮ	20	12	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
129	CẦN THẠNH	A. văn	7	NGUYỄN VŨ HẢI	DUƠNG	NAM			2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
130	LONG HÒA	A. văn	7	NGÔ THỊ HỒNG	GẮM	NỮ	09	3	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
131	CẦN THẠNH	A. văn	7	TRẦN GIA	HÂN	NỮ	15	05	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
132	AN T ĐÔNG	A. văn	7	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	HƯƠNG	NỮ	22	05	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
133	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	CHÂU TUẤN	KHANH	NAM	19	8	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
134	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	ĐỖ ĐĂNG	KHOA	NAM	8	3	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
135	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	NGUYỄN HỒ ANH	KHÔI	NAM	24	12	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
136	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	ĐÌNH KHẢI	MINH	NAM	16	9	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
137	LONG HÒA	A. văn	7	PHAN THỊ HOÀNG	MY	NỮ	12	3	2006	TIỀN GIANG	Giải KK
138	LONG HÒA	A. văn	7	LÊ PHAN ÁNH	NGỌC	NỮ	02	1	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
139	AN T ĐÔNG	A. văn	7	NGUYỄN THỊ XUÂN	NGUYỄN	NỮ	22	01	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
140	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	PHẠM TRẦN TUẤN	NGUYỄN	NAM	10	3	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
141	LONG HÒA	A. văn	7	NGUYỄN THANH	NHI	NỮ	10	4	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
142	AN T ĐÔNG	A. văn	7	NGUYỄN QUẢNG	NINH	NAM	05	02	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
143	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	LÊ HOÀNG	PHÚC	NAM	20	11	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
144	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	NGUYỄN ĐẶNG UYÊN	PHƯƠNG	NỮ	30	3	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
145	AN T ĐÔNG	A. văn	7	TRẦN NGUYỄN NỮ THỤC	QUYÊN	NỮ	25	06	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
146	LONG HÒA	A. văn	7	NGUYỄN NGỌC DIỄM	QUỲNH	NỮ	07	02	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
147	AN T ĐÔNG	A. văn	7	NGUYỄN ĐỖ NHƯ	SƯƠNG	NỮ	07	11	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III

ST T	TRƯỜNG THCS	MÔN	LỚP	HỌ VÀ TÊN LỚT	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY THÁNG NĂM			NƠI SINH	ĐẠT
148	CẦN THẠNH	A. văn	7	LÊ MINH	THIÊN	NAM	03	09	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
149	LONG HÒA	A. văn	7	LÊ CAO PHƯƠNG	TRINH	NỮ	10	11	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
150	BÌNH KHÁNH	A. văn	7	NGUYỄN QUỐC	VINH	NAM	21	6	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
151	DOI LẦU	A. văn	7	NGUYỄN NGỌC NHƯ	Ý	NỮ	27	06	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
152	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	CHÂU THỊ KIM	CƯỜNG	NỮ	15	10	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
153	CẦN THẠNH	A. văn	8	DƯƠNG HƯƠNG	DƯƠNG	NỮ	14	07	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
154	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	NGUYỄN THỊ NGỌC	DUYÊN	NỮ	19	6	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
155	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	VÕ MINH HOÀNG	GIANG	NAM	14	12	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
156	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	NGÔ THỊ NGỌC	HÀ	NỮ	28	3	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
157	CẦN THẠNH	A. văn	8	DƯƠNG THỊ NGỌC	HÂN	NỮ	09	11	2005	TIỀN GIANG	Giải III
158	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	VŨ THY	HÀO	NỮ	11	7	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
159	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	HỒ THANH	HÒA	NAM	19	10	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
160	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	LÊ NGUYỄN GIA	HÙNG	NAM	26	4	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
161	LONG HÒA	A. văn	8	NGUYỄN LÊ NHẬT	HUY	NAM	13	8	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
162	LONG HÒA	A. văn	8	HỒ ĐÌNH	KHOA	NAM	28	5	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
163	CẦN THẠNH	A. văn	8	TRẦN BẢO TRÚC	MY	NỮ	05	09	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
164	CẦN THẠNH	A. văn	8	ĐẶNG TUYẾT	NGÂN	NỮ	12	04	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
165	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	TRẦN GIA	NGHI	NỮ	24	5	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
166	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	BÙI THỊ MINH	NGỌC	NỮ	14	6	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
167	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	NGUYỄN LÊ HỒNG	NGỌC	NỮ	10	8	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
168	AN T ĐÔNG	A. văn	8	NGUYỄN NGỌC	PHÚC	NAM	12	01	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
169	CẦN THẠNH	A. văn	8	NGUYỄN BÙI HỮU	PHÚC	NAM	14	11	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
170	AN T ĐÔNG	A. văn	8	TRƯƠNG NGUYỄN DIỄM	QUỲNH	NỮ	10	04	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
171	AN T ĐÔNG	A. văn	8	NGUYỄN NGỌC NHƯ	QUỲNH	NỮ	07	12	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
172	AN T ĐÔNG	A. văn	8	NGUYỄN QUỐC	THIÊN	NAM	04	04	2005	BÌNH DƯƠNG	Giải KK
173	THẠNH AN	A. văn	8	TRẦN LÊ MINH	THƯ	NỮ	21	4	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
174	LONG HÒA	A. văn	8	TRẦN THỊ HUYỀN	TRÂN	NỮ	23	01	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
175	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	NỮ	10	11	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
176	LONG HÒA	A. văn	8	VÕ THỊ THÙY	TRANG	NỮ	04	02	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
177	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	NGUYỄN ĐÌNH	TRÍ	NAM	12	6	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
178	BÌNH KHÁNH	A. văn	8	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	VY	NỮ	12	10	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
179	AN T ĐÔNG	Toán	6	VÕ MINH	BẢO	NAM	13	04	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
180	BÌNH KHÁNH	Toán	6	TRẦN NHẬT NGÂN	HÀ	NỮ	21	3	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
181	AN T ĐÔNG	Toán	6	TRƯƠNG MỸ	HẠNH	NỮ	25	06	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
182	AN T ĐÔNG	Toán	6	NGUYỄN QUỐC	HUY	NAM	04	02	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
183	TAM T HIỆP	Toán	6	ĐÌNH NGUYỄN HOÀNG GIA	KHÁNH	NỮ	30	09	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
184	BÌNH KHÁNH	Toán	6	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NGÂN	NỮ	22	6	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
185	TAM T HIỆP	Toán	6	VÕ NGUYỄN HUỲNH	NGHI	NỮ	25	01	2007	TIỀN GIANG	Giải KK
186	BÌNH KHÁNH	Toán	6	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	NỮ	11	11	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
187	LONG HÒA	Toán	6	LÊ PHÚC	TOÀN	NAM	10	2	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
188	BÌNH KHÁNH	Toán	6	CAO THÙY	TRÂM	NAM	2	12	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
189	TAM T HIỆP	Toán	6	BÙI MINH	TÚ	NAM	09	01	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
190	DOI LẦU	Toán	6	LÊ THỊ NGỌC	TUYẾT	NỮ	01	03	2007	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
191	AN T ĐÔNG	Toán	6	PHAN HOÀI	VŨ	NAM	13	03	2007	LONG AN	Giải KK
192	LONG HÒA	Toán	7	CAO HOÀNG	BẢO	NAM	05	01	2006	VŨNG TÀU	Giải KK
193	TAM T HIỆP	Toán	7	KIỀU CHÍ	BẢO	NAM	11	09	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
194	CẦN THẠNH	Toán	7	BÙI THÀNH	ĐẠT	NAM	18	10	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
195	TAM T HIỆP	Toán	7	QUẢNG THÀNH	ĐẠT	NAM	01	10	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
196	CẦN THẠNH	Toán	7	PHẠM TRẦN HOÀNG	HIỆP	NAM	13	10	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
197	CẦN THẠNH	Toán	7	TRẦN HỒNG	LINH	NỮ	27	01	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II

ST T	TRƯỜNG THCS	MÔN	LỚP	HỌ VÀ TÊN LỚT	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀYTHÁNGNĂM			NƠI SINH	ĐẠT
198	LONG HÒA	Toán	7	TRẦN THỊ THANH	NGÂN	NỮ	23	3	2006	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
199	DOI LẦU	Toán	7	BÙI TRẦN TẤN	TÀI	NAM	17	01	2006	LONG AN	Giải KK
200	LONG HÒA	Toán	7	LÊ PHÚC	THỊNH	NAM	29	11	2006	QUẢNG NGÃI	Giải KK
201	TAM T HIỆP	Toán	8	NGUYỄN NGÔ ĐÌNH	ÂN	NAM	03	04	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
202	BÌNH KHÁNH	Toán	8	NGUYỄN THANH	BÌNH	NAM	3	12	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
203	CẦN THẠNH	Toán	8	NGUYỄN THỊ THANH	BÌNH	NỮ	30	07	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải I
204	AN T ĐÔNG	Toán	8	HUỲNH TRUNG	HẢI	NAM	01	02	2005	LONG AN	Giải KK
205	BÌNH KHÁNH	Toán	8	LÊ NGUYỄN ANH	KHANG	NAM	4	9	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
206	DOI LẦU	Toán	8	TRẦN THỊ THANH	LOAN	NỮ	16	10	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
207	TAM T HIỆP	Toán	8	NGUYỄN NHẬT	PHÚC	NAM	13	08	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
208	LONG HÒA	Toán	8	BÙI DƯƠNG TẤN	TÀI	NAM	6	6	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
209	TAM T HIỆP	Toán	8	ĐẶNG THỊ NGỌC	THẨM	NỮ	23	01	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III
210	TAM T HIỆP	Toán	8	LÊ TRẦN QUỐC	THU	NỮ	05	06	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải II
211	THẠNH AN	Toán	8	TRẦN TRUNG	TỐI	NAM	01	8	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải KK
212	BÌNH KHÁNH	Toán	8	PHẠM NGUYỄN BẢO	TRÂM	NỮ	27	1	2005	TP. HỒ CHÍ MINH	Giải III

Danh sách có 212 học sinh./.

Handwritten signature

